TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 03-6-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoài Sơn;
2. Ông Phạm Thanh Châu Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Hoàng Quốc T, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1970 tại huyện VY, tỉnh YB;

Nơi cư trú: Thôn YT, xã Y, huyện VY, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; vợ: Nguyễn Thị Y; con: Có 02 người con, người con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08 tháng 4 năm 2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Mạc Văn Đ, sinh năm 1969;

Trú tại: Thôn YT, xã AT, huyện VY, tỉnh YB; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1963;

Trú tại: Thôn YT, xã AT, huyện VY, tỉnh YB; vắng mặt.

* Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

+ Anh Vũ Ngọc T; vắng mặt.

+ Anh Vũ Ngọc H; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Th; vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Ông Vũ Ngọc P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại khu vực thôn YT, xã Y, huyện VY, tỉnh Yên Bái tổ công tác của Công an huyện VY phối hợp với Công an xã AT và Công an xã Y làm nhiệm vụ phát hiện Hoàng Quốc T, có biểu hiện nghi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Tổ công tác kiểm tra thu giữ tại túi quần phía trước bên trái T mặc 01 gói giấy báo hai mặt có nhiều chữ, số khác nhau, bên trong có 06 gói giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng (T khai nhận đó là ma túy loại Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Quốc T ở thôn YT, xã Y, huyện VY, tỉnh Yên Bái. Kết quả khám xét thu giữ tại gác xép trong lán nương gần nhà ở của T 02 gói giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, mở ra bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng.

Quá trình điều tra Hoàng Quốc T tự khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 05/4/2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21E1-30000 đi từ nhà đến khu vực cầu TA thuộc xã TA, huyện VB, tỉnh Lào Cai mua một gói ma túy với giá 600.000 đồng của một người đàn ông không quen biết mang về lán nương của nhà T ở thôn Y, xã Y, huyện Văn Yên và T dùng dao lam chia một ít ma túy sử dụng ngay tại lán. Sau đó, T đã chia số ma túy còn lại thành 12 phần, gói vào các mảnh giấy bạc đã cắt sẵn, cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Quá trình chia nhỏ có 02 gói dính bẩn nên T đã để lại trên gác xép trong lán. Từ ngày 06/4/2021 đến ngày 08/4/2021 T đã 03 lần bán trái phép ma túy cho Mạc Văn Đ và Nguyễn Văn H đều trú tại: thôn YT, xã AT, huyện VY, tỉnh Yên Bái, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 06/4/2021, T đang bóc quế cùng vợ chồng anh Vũ Ngọc T và chị Nguyễn Thị H tại lán nương của nhà T thì Mạc Văn Đ đi bộ vào trong lán gặp T. Đ hỏi T: "Có tí hàng nào không để cho anh tí" (ý hỏi hàng là ma túy loại Heroine). T từ chối nói: "Em không có đâu". Sau đó Đ nói: "Anh mệt quá chú bớt cho anh ít". T đồng ý và đã bán cho Mạc Văn Đ 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

- Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 07/4/2021, khi T đang đập cành quế ở sân lán cùng anh Vũ Ngọc H và chị Nguyễn Thị Th thì Nguyễn Văn H vào gặp T hỏi: "Có tí hàng nào không bớt cho anh tí" (ý hỏi hàng là ma túy loại Heroine). T bảo H chờ một tí rồi đi thẳng vào trong lán, H đi theo vào trong lán. H đưa T 50.000 đồng gồm 2 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 1 tờ tiền mệnh giá

10.000 đồng. T cầm tiền lấy một gói ma túy chia một nửa gói vào giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng đưa cho H, nửa gói còn lại T gói lại cất đi. Sau đó, T bảo H có con lợn chết anh có lấy thì ra mà lấy về. H đi ra chuồng lợn sau lán của T sử dụng hết số ma túy mua được bằng hình thức hít qua giấy bạc rồi nhặt con lợn chết mang về. Nửa gói ma túy còn lại T sử dụng hết trong ngày 07/4/2021.

- Lần thứ ba: Khoảng 11 giờ ngày 08/4/2021, T đang đi từ lán nương ra nhà thì gặp Mạc Văn Đ đi vào lán nương hỏi mua của T một gói ma túy, T nói chỉ đủ sử dụng thì Đ nài nỉ nên T bán cho Đ một gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Tổng số tiền T đã bán ma túy cho Đ và H được 250.000 đồng, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Cơ quan điều tra Mạc Văn Đ khai nhận đã mua ma túy của Hoàng Quốc T 02 lần vào ngày 06/4/2021 và ngày 08/4/2021 cụ thể:

- Khoảng 13 giờ ngày 06/4/2021 Đ đi từ nhà vào lán nương của T, T đang cắt cây quế cùng vợ chồng nhà T, H ở xã AT. Đ hỏi mua được của T 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng với giá 100.000 đồng. Đ mang gói ma túy về nhà đi ra sau vườn sử dụng hết bằng hình thức hít qua giấy bạc.

- Khoảng 11 giờ ngày 08/4/2021 Đ đi vào lán nương của T thì gặp T đi từ trong lán đi ra. Đ nài nỉ và mua được của T 01 gói ma túy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng với giá 100.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 07/4/2021, H vào lán nương của T. Lúc này có vợ chồng anh H, chị T đang đập cành quế cùng T. H hỏi và mua của T được một nửa gói ma túy được gói bằng giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng với giá 50.000 đồng. Sau đó, T bảo có con lợn chết sau chuồng nên H ra chỗ chuồng lợn tranh thủ sử dụng hết ma túy bằng hình thức hít qua giấy bạc rồi xách con lợn chết về nhà.

Tại bản kết luận giám định số 206/GĐMT ngày 16/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

" Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Quốc T có tổng khối lượng là 0,22 gam (Không phẩy hai mươi hai gam).*

- 0,08 gam trích từ 0,22 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine;

** Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Hoàng Quốc T có khối lượng là 0,03 gam (Không phẩy không ba gam).*

- 0,03 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine

Heroine nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ."

Cáo trạng số 25/CT-VKS-VY ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái truy tố Hoàng Quốc T về tội: " Mua bán

trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Quốc T từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý đối với vật chứng.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,14 gam Heroine được niêm phong trong phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái trả lại sau khi đã trích mẫu giám định.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 250.000 đồng do bị cáo bán ma tuý mà có.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hoàng Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình; không tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai và lời khai ban đầu (bút lục 55-59, 61-67) của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ của vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và

các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên toà. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy và thấy bán ma túy thu lợi nhuận cao, ngày 05 tháng 4 năm 2021, Hoàng Quốc T đã đến xã TA, huyện VB, tỉnh Lào Cai mua một gói ma túy, loại Heroine với giá 600.000 đồng mang về lán nương của gia đình và chia thành nhiều gói nhỏ, cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Từ ngày 06/4/2021 đến ngày 08/4/2021 T đã 03 lần bán trái phép Heroine cho người nghiện là Mạc Văn Đ và Nguyễn Văn H. Cụ thể: Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 06/4/2021, T bán cho Mạc Văn Đ một gói Heroine với giá 100.000 đồng; lần thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 07/4/2021, bán cho Nguyễn Văn H một nửa gói Heroine với giá 50.000 đồng; lần thứ ba: Khoảng 11 giờ ngày 08/4/2021, T bán cho Mạc Văn Đ một gói Heroine với giá 100.000 đồng. Tổng số tiền T đã bán ma tuý cho Đ và H là 250.000 đồng.

Ngoài ra, T còn tàng trữ trái phép trong người 06 gói Heroine có khối lượng 0,22 gam và tàng trữ trái phép trong lán nương của gia đình T 02 gói Heroine khối lượng 0,03 gam, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của Hoàng Quốc T đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* với tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân, làm gia tăng các loại tội phạm khác, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc bán trái phép chất ma tuý cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy cần cho bị cáo hưởng các tình tiết sau: Quá trình điều tra bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có mẹ đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần cho bị cáo được hưởng chế định quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để thể hiện chính sách hình sự nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên toà thể hiện bị cáo lao động tự do, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy T khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu TA thuộc xã TA, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Do đó không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý trong vụ án.

Đối với Mạc Văn Đ và Nguyễn Văn H đã có hành vi mua ma túy của Hoàng Quốc T để sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và H là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng (sau khi trích mẫu giám định) do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, được dán kín, có chữ ký, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Đối với số tiền: 250.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Những nội dung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Hoàng Quốc T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08 tháng 4 năm 2021).

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng do Phòng Kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Quốc T" (sau khi đã trích mẫu giám định)". Mặt sau các mép phong bì được dán kín có họ tên, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 29, ngày 10 tháng 5 năm 2021, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái).

- Truy thu của bị cáo Hoàng Quốc T số tiền 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn) đồng nộp ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Quốc T phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án (phần có liên quan) trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện VY (2);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi Cục THA Dân sự huyện VY;
- Bị cáo (Nhà tạm giữ Công an huyện VY);
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương